

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

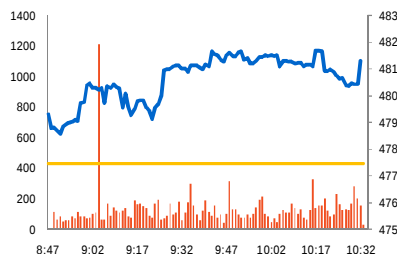
Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	481.29 ↑	3.82	0.80%
KLGD (triệu ck)	14.59 ↓	-4.35	-22.98%
GTGD (tỷ đồng)	292.44 ↓	-109.09	-27.17%
Tổng cung (triệu ck)	35.14 ↑	1.55	4.61%
Tổng cầu (triệu ck)	32.30 ↓	-3.46	-9.68%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.72 ↓	-0.15	-5.12%
KL bán (triệu ck)	1.33 ↓	-0.75	-36.13%
Giá trị mua (tỷ đồng)	87.20 ↓	-3.81	-4.18%
Giá trị bán (tỷ đồng)	47.81 ↓	-25.80	-35.05%



Biến động trong ngày



Tăng đến sát mức kháng cự tại đỉnh cũ trước đó, Giá tăng nhẹ với tốc độ tăng yếu dần đi kèm theo KLGD sụt giảm và có khả năng xảy ra phân kỳ giảm trên chỉ báo Relative Strength Index, đó là những đặc điểm kỹ thuật nổi bật của chỉ số VN-Index cũng như hầu hết các mã cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, MSN, VPL, VNM. Trạng thái kỹ thuật của chỉ số VN-Index và các mã cổ phiếu vốn hóa lớn trở nên khá tương đồng với nhau, và phản ánh tín hiệu lực mua đang yếu đi, khả năng điều chỉnh giảm chiếm xác suất cao trong tương lai gần.

Ngoài nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, các mã cổ phiếu khác có sự phân hóa mạnh mẽ tiếp nối phiên hôm qua, số lượng tăng giá – giảm giá tương đối cân bằng với nhau. Tuy nhiên ngay cả trên các mã tăng giá thì hôm nay, sau một phiên tăng giá mạnh ngày hôm qua, đã cho tín hiệu sức tăng yếu do lượng cung đột ngột tăng mạnh, lượng cầu mua vào một cách dò xét. Trên các mã tăng giá, có một số lượng khá lớn các mã đã chạm sát tới mức kháng cự gần nhất và tín hiệu cho thấy khả năng nhiều bluchips sẽ có điều chỉnh giảm trong ngắn hạn. Trong ngày không có thông tin tích cực nào hỗ trợ thị trường. Giá hàng hóa thế giới có thể còn tăng mạnh. Một số ý kiến cho rằng điều này sẽ tác động gián tiếp tới lạm phát trong nước.

Teddy Pham

Director, Head of Research

Chúng tôi cho rằng, với biến động của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, VN-Index có thể sẽ tăng và lập lại mức đỉnh cũ 483 điểm trước khi có những phiên điều chỉnh giảm. Thị trường hiện tại chưa có cơ sở để giảm sâu, tuy nhiên sau 2 phiên tăng giá tương đối mạnh, nhiều mã cổ phiếu đã ở mức giá mang tính rủi ro giảm cao trong điều kiện thị trường hiện tại. Trong các phiên sắp tới, TT tiếp tục phân hóa, nhưng có khả năng số cổ phiếu điều chỉnh giảm sẽ nhiều hơn số mã tăng giá, đặc biệt trong nhóm các bluchips.

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Thông tin đáng chú ý

- Goldman Sachs dự báo giá hàng hóa thế giới có thể tiếp tục tăng mạnh trong nửa cuối năm 2011, trong đó JP Morgan nâng dự báo mức giá dầu Brent bình quân trong năm 2011 lên mức 120 USD/ thùng. Trong khi đó, giá vàng thế giới đã phục hồi lại mức trên 1500 USD/ounce sau tuần giảm mạnh trước đó.
- Doanh nghiệp ngành nhựa trong nước hiện vẫn nhập khẩu 100% hạt PET và một số loại hạt nhựa khác, hiện đang lo lắng vì diễn biến giá của các nguyên liệu nhập khẩu có xu hướng tăng cao cuối tháng 4 đầu tháng 5.

Các thông tin chủ yếu phản ánh tình hình giá hàng hóa trên thế giới có khả năng tiếp tục tăng cao do nhu cầu hàng hóa vẫn không ngừng tăng. Trước đó, NĐT trong nước có kì vọng vào việc giá dầu thế giới giảm có thể giảm áp lực tăng giá xăng dầu trong nước. Tuy nhiên với những đánh giá của nhiều tổ chức nước ngoài, giá xăng dầu thế giới còn có thể tiếp tục tăng. Đồng thời giá hàng hóa thế giới tăng cao sẽ tiếp tục gây áp lực gián tiếp tới lạm phát và nhập siêu tại Việt Nam.

Trên thị trường ngân hàng, ngoại tệ được kiểm soát chặt chẽ hơn. Mặt bằng lãi suất vẫn không có dấu hiệu giảm, trái lại chiều hướng “vượt rào” lãi suất huy động có xu hướng lan rộng, kéo theo dấu hiệu sụt giảm nguồn tiền gửi trong các NHQD.

Tổng hợp kĩ thuật:

BVH và MSN giá tăng gần đạt đỉnh cũ, sức tăng giá sụt giảm, KLGD tăng cao do áp lực bán tiếp tục tăng mạnh, chiều hướng tiếp tục có thể tạo phân kì giảm (Negative divergence) trên công cụ dòng tiền và sức tăng giá (MFI và RSI). Tín hiệu kĩ thuật mang tính tiêu cực nhiều hơn.

VPL và VNM: Giá đã tăng đạt mức đỉnh cũ và điều chỉnh thu hẹp ngay trong phiên. KLGD sụt giảm mạnh. Giá nằm ngoài dải bollinger bands. Công cụ dòng tiền MFI đã tạo phân kì giảm. Tín hiệu kĩ thuật thiên hướng tiêu cực.

Cổ phiếu SSI: kháng cự mạnh nằm tại mức giá 21. Xu thế trung hạn – dài hạn vẫn là giảm, tuy nhiên trong ngắn hạn chưa xuất hiện tín hiệu tiêu cực. Mức giá 21 là kháng cự mạnh, lực bán tăng lên đáng kể và giá SSI có thể giảm khi tăng gần mức này.

LCG, FPT, HAG: có dấu hiệu lực cung tăng cao khi chạm vào đường xu thế giảm trung hạn. Hiện các mã này chưa phá vỡ xu thế giảm.

PVF: Giá cổ phiếu đã nằm ngoài dải bollingerbands với S.O thể hiện Quá Mua. Chưa xuất hiện tín hiệu tiêu cực nhưng xác suất cao có thể có điều chỉnh giảm nhẹ.

Khuyến nghị:

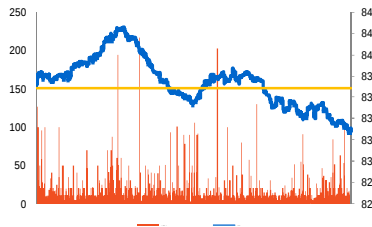
- NĐT nên giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu trong phiên sắp tới đặc biệt với mã cổ phiếu đã tăng trước đó.
- NĐT giữ tiền mặt có thể chờ đợi mức giá hấp dẫn hơn.

HNX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	82.94 ↓	-0.34	-0.41%
KLGD (triệu ck)	24.96 ↓	-0.70	-2.72%
GTGD (tỷ đồng)	347.35 ↑	7.93	2.34%
Tổng cung (triệu ck)	41.79 ↑	3.18	8.23%
Tổng cầu (triệu ck)	42.79 ↓	-4.25	-9.03%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.19 ↑	0.29	32.20%
KL bán (triệu ck)	0.97 ↑	0.48	99.42%
Giá trị mua (tỷ đồng)	19.29 ↑	5.98	44.92%
Giá trị bán (tỷ đồng)	15.76 ↑	6.51	70.29%

Biến động trong ngày



Nhận định thị trường:



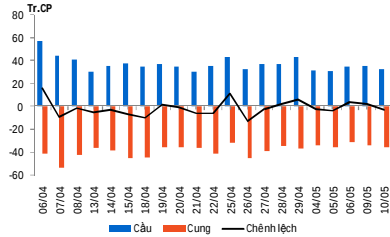
- Trên phương diện kỹ thuật, HNX-Index chưa vượt khỏi xu thế giảm ngắn – trung – dài hạn. Đường kênh giá giảm vẫn tạo nên một kháng cự mạnh của HNX-Index tại mức 83 điểm. (Đề phá vỡ kênh này đòi hỏi một phiên tăng mạnh với KLGD cải thiện đột biến tạo ra break out). HNX-Index hôm nay đã có phiên điều chỉnh ngay tại ngưỡng nhạy cảm này với KLGD sụt giảm nhẹ.
- Các tín hiệu kỹ thuật vẫn ở trạng thái tích cực: Relative Strength Index và Money Flow Index đều có phân kỳ tăng trước đó, và đưa ra tín hiệu BUY vào ngày hôm qua khi cả 2 công cụ cất lên mức 30 để thoát khỏi trạng thái Quá Bán. Stochastic Oscillator vẫn trong kỳ tăng giá. Tín hiệu kỹ thuật cho thấy HNX có thể vẫn được sự ủng hộ của bên Mua trong những phiên sắp tới, do đó khả năng giảm mạnh khó xảy ra.
- Cần lưu ý rằng, kênh xu thế tạo một kháng cự mạnh tại mức 83 điểm. Nếu không phá vỡ mức này, các chỉ báo kỹ thuật sẽ sớm trở lại trạng thái bi quan khi dòng tiền thoát dần khỏi HNX.
- Trên HNX, hôm nay sự phân hóa vẫn diễn biến mạnh mẽ. Tuy nhiên lực bán trên các nhóm mã tăng giá đã tăng đột biến tạo ra dấu hiệu tiêu cực đối với một số mã. Bên cạnh đó, vẫn có một số ít cổ phiếu duy trì đà tăng như PSI, PVG, OCH. Những tín hiệu tốt xấu đan xen khiến cho xu thế của HNX-Index trở nên khó dự báo.

Khuyến nghị:

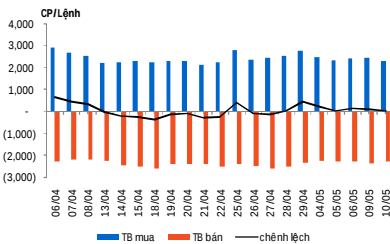
Chúng tôi cho rằng thời điểm hiện tại HNX-Index khó có thể có những phục hồi mạnh mẽ. Do đó chúng tôi khuyến nghị NĐT nên thực hiện giảm tỷ lệ cổ phiếu trong tài khoản. NĐT giữ tiền mặt nên kiên nhẫn chờ mức giá tốt hơn. HNX có hỗ trợ tại 80 điểm.

HSX:

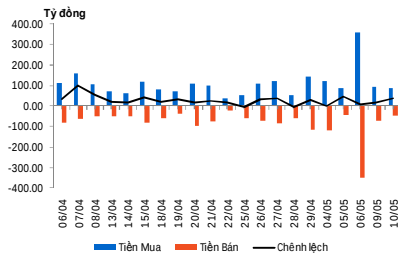
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

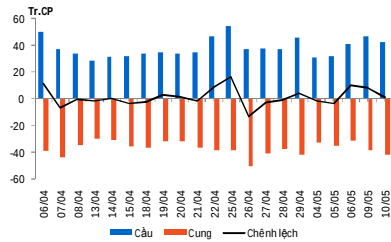
Diễn biến giằng co tiếp tục diễn ra trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Tuy nhiên tính cả phiên, nhóm vốn hóa lớn vẫn có mức giá tăng nhẹ trong khi mặt bằng giá toàn sàn có chiều hướng đi ngang. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index tăng nhẹ 3.82 điểm (0.8%) lên mức 481.29 điểm, lên gần bằng mức đỉnh thiết lập đầu tháng 5. BVH, VNM và VIC tăng nhẹ mức 1.000 đồng/cp, VPL tăng 500 đ/cp, MSN cuối phiên được khớp mức giá trần. Cuối phiên, bên mua thể hiện “đuối sức” khi toàn sàn có 22 mã giảm sàn. Lượng cổ phiếu tăng giảm khá cân bằng ở mức 108 mã tăng giá, 101 mã giảm.

Thanh khoản hôm nay, sụt giảm nhẹ so với phiên trước. Tính đến hết phiên, VN-Index có 17,9 triệu đơn vị cổ phiếu khớp lệnh, tương đương với 365.91 tỷ đồng, ở mức thấp kỉ lục trong 2 năm qua. Giao dịch thể hiện niềm tin vẫn chưa trở lại với NĐT đang chờ mua, và người bán cũng không sẵn lòng bán giá thấp. KLGD tập trung chủ yếu trên nhóm bluchips như DPM, HAG, HLG, HPG, LCG, FPT, SSI,... Cổ phiếu SSI hôm nay KLGD sụt giảm mạnh, chỉ đạt hơn 800,000 đơn vị cổ phiếu được khớp lệnh với mức giá đóng cửa giảm nhẹ 200 đ/cp.

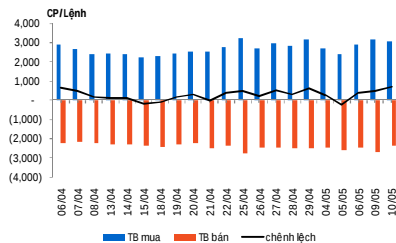
Khối ngoại hôm nay giao duy trì mức giao dịch thấp và giảm mạnh lượng mua ròng. Họ mua vào 2,7 triệu đơn vị, tương đương với 87,2 tỷ đồng, bán ra 1,3 triệu đơn vị tương đương với 47,8 tỷ đồng. KL mua ròng giảm chỉ bằng hơn 50% so với phiên trước khi có gần 800,000 đơn vị mua ròng tương đương 17,3 tỷ đồng. Giao dịch của NĐTNN vẫn chủ yếu tập trung trên các bluchips như DPM, CTG, PVF, PVD, HPG, STB, SSI...

HNX:

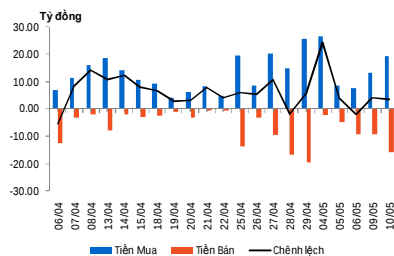
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

HNX có một phiên điều chỉnh giảm ngay trước ngưỡng cửa để thay đổi xu thế. Đầu phiên sự hưng phấn từ phiên trước đó giúp HNX-Index tăng nhẹ mức dưới 0.5%. Tuy nhiên lực mua yếu ớt, thanh khoản tăng chậm đã khiến thị trường dần đuối sức. Cuối phiên, HNX-Index giảm 0.34 điểm (-0.4%) về mức 82,94 điểm. Trên sàn vẫn tồn tại sự phân hóa cổ phiếu, nhiều mã tăng kịch trần tuy nhiên lực bán ra đã tăng đột biến như STP, STB, PVG, PSI, OCH....Nhóm cổ phiếu thanh khoản cao hôm nay cũng giảm nhẹ: KLS, VND giảm 200đ/cp, BVS cũng đã mất đà tăng trước đó, lùi về mức giá tham chiếu 16.600 đ/cp, PVX, VCG cuối phiên khớp giá tham chiếu. Một số mã như VE9, SRA, VFR... đã mất đà tăng mạnh phiên trước đó.

Thanh khoản hôm nay sụt giảm so với phiên trước đó. Cả phiên HNX có 22,8 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển nhượng, tương đương với 309,3 tỷ đồng. Giao dịch tập trung trên các mã cổ phiếu như VND, KLS, BVS, PSI, PVG, PVC, PVX, SHN... Khối lượng giao dịch tăng mạnh vào cuối phiên khi lực bán tăng dần.

Phiên hôm nay, NĐTNN mua vào gần 1,2 triệu đơn vị, tương đương với 19,2 tỷ đồng. Họ bán ra gần 1 triệu đơn vị, tương đương với 15,7 tỷ đồng. Giao dịch của khối ngoại giảm mạnh nhưng tập trung chủ yếu trên các mã PVS, PVX, KLS, BVS...

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVD-Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí: thông báo kết quả kinh doanh hợp nhất quý I/2011.

Quý I/2011, PVD đạt 2.301,91 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 68% so với cùng kỳ. Lợi nhuận gộp tăng 90,47% so với cùng kỳ.

Doanh thu tài chính quý I đạt 58,23 tỷ đồng, tăng 23,4% so với cùng kỳ.

LNST quý I/2011 đạt 295,58 tỷ đồng trong đó LN ròng đạt 294,76 tỷ đồng, tăng 219% so với cùng.

PVE- CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí chốt quyền nhận cổ tức đợt 2/2010

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10,000 đồng
- Ngày đăng ký cuối cùng: 18/05/2011
- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 16/05/2011
- Lý do và mục đích
- Thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2010
- Tỷ lệ thực hiện: 4.5%/mệnh giá (450 đồng/ cổ phiếu)
- Thời gian thực hiện: 08/06/2011.

PET- Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí: chốt quyền nhận cổ tức 16% bằng tiền

- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 18/05/2011 (trường hợp bán thỏa thuận với khối lượng từ 100,000 cổ phiếu trở lên vào các ngày 18 & 19/05/2011 thì người bán sẽ không được hưởng quyền)
- Ngày đăng ký cuối cùng: 20/05/2011
- Tỷ lệ thực hiện: 16%/mệnh giá (1.600 đồng/cổ phiếu)
- Thời gian thực hiện : 02/06/2011

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 19 cổ phiếu tăng giá, 5 cổ phiếu đứng giá và 8 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVI (tăng 6.92%) , PSI (tăng 6.85%) và PGS (tăng 5,52%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVE (giảm 2,02%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1,04% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 7,85 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 10/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	7,300	1,000	↑ 2.82	0.64	21.47	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5,200	5,400	↓ -1.89	0.66	40.00	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	8,300	129,000	↑ 1.22	0.72	5.12	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,200	1,481,700	↑ 5.52	1.00	1.68	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	8,800	152,100	↑ 1.15	0.58	4.07	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,800	24,200	↑ 3.16	0.80	20.83	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	6,900	20,600	↓ -5.48	0.64	30.00	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,800	802,700	↑ 6.85	0.78	5.86	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	6,600	24,500	↑ 1.54	0.62	4.58	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	23,200	125,100	↑ 0.43	1.35	3.51	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	18,800	767,600	↑ 3.30	1.12	2.81	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	9,700	70,600	↓ -2.02	1.70	4.43	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,900	732,100	↑ 6.92	0.89	10.00	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,400	26,100	↑ 2.50	0.70	8.28	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	7,800	162,100	↓ -1.27	0.76	3.46	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7,800	12,800	↓ -2.50	0.75	10.00	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	20,000	636,700	→ 0.00	1.69	5.35	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	14,300	91,400	↓ -1.38	3.33	6.14	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	13,800	1,163,600	→ 0.00	0.61	5.19	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	9,000	-	→ 0.00	0.77	19.86	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	36,200	276,920	↑ 1.40	2.17	5.85	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	14,000	239,570	→ 0.00	1.25	7.65	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	37,000	50,310	↑ 0.27	2.50	11.13	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	9,700	273,730	↑ 3.19	0.86	6.70	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	52,500	149,610	↑ 0.96	4.05	20.12	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	22,000	238,950	↑ 2.33	1.95	26.30	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	6,300	58,940	→ 0.00	0.81	49.71	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,600	12,330	↓ -1.15	0.73	1.96	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	5,800	74,230	↑ 1.75	0.55	11.73	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,000	2,110	↑ 4.48	0.63	7.94	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,700	14,440	↓ -0.93	0.97	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,700	32,940	→ 0.00	0.67	N/A	HSX

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CTCP Đầu tư Xây dựng Công trình Đô thị Đà Nẵng	23.00	1,127,000	15,000	23/5/2011	Từ 28/04/2011 đến 16/05/2011
Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn-TNHH MTV	167.00	2,635,000	10,000	18/5/2011	
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	Từ 31/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011
CTCP Khai Thác và Chế Biến Khoáng sản Lào Cai	HSX	85	14/4/2011
CTCP Thủy Điện -Điện Lực 3	HSX	95	19/4/2011
Công ty Cổ Phần Thống Nhất	HSX	82	20/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Quân đội	HSX	730	27/04/2011
CTCP Khai thác và Chế biến KS Bắc Giang	HSX	168	28/04/2011
Công ty cổ phần Thẻ ký 21	HSX	193	29/04/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	20,700	20,500	-0.97	16,692
VIC	131,000	132,000	0.76	11,488
DPM	35,700	36,200	1.40	9,981
FPT	53,000	53,000	0.00	9,771
HAG	42,200	42,200	0.00	8,541

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	14,700	14,500	-1.36	30,137
PGS	16,300	17,200	5.52	25,572
THV	11,100	10,900	-1.80	17,277
PVX	13,800	13,800	0.00	16,207
KLS	9,800	9,600	-2.04	14,898

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VCF	50,000	52,500	2,500	5.00
CAD	4,100	4,300	200	4.88
COM	31,500	33,000	1,500	4.76
VNL	12,800	13,400	600	4.69
ASM	34,200	35,800	1,600	4.68

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DIH	14,300	15,300	1,000	6.99
DAD	7,200	7,700	500	6.94
DC2	10,100	10,800	700	6.93
PVG	13,000	13,900	900	6.92
RHC	16,000	17,100	1,100	6.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KSB	60,000	57,000	-3,000	-5.00
VTB	10,000	9,500	-500	-5.00
SBS	12,000	11,400	-600	-5.00
SEC	26,400	25,100	-1,300	-4.92
TCL	22,500	21,400	-1,100	-4.89

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
WCS	35,800	33,300	-2,500	-6.98
D11	37,300	34,700	-2,600	-6.97
SPP	23,000	21,400	-1,600	-6.96
L61	11,500	10,700	-800	-6.96
HDO	24,500	22,800	-1,700	-6.94

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVD	9,936	PVD	8,026
FPT	8,751	HPG	5,259
HPG	7,820	FPT	4,876
DPM	5,722	VCB	4,182
CTG	4,915	SJS	3,633

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	8,611	PVS	9,835
PVX	3,890	KLS	2,558
KLS	2,215	STL	1,882
VCG	1,285	SCR	562
BVS	1,077	BVS	340

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339